

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Bà Lương Thị Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Lưu Văn H, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1986 tại huyện S, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T, sinh năm 1967 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1961; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-11-2023 đến nay, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn L: Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1976 (là anh trai). Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại và vận tải M, địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện L, thành phố Hà Nội, người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Quang T – Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Anh Lý Tử L, sinh năm 2000; vắng mặt.
2. Anh Lý Đình K, sinh năm 2000; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn H là lái xe thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại và vận tải M, địa chỉ thôn H, xã M, huyện L, thành phố Hà Nội. Ngày 21-10-2023, Lưu Văn H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx đi từ C về thành phố Hà Nội. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Lưu Văn H điều khiển xe về đến KM4 + 580, Quốc lộ A, thuộc thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là đoạn đường thẳng, trời tối. Lúc này có nhiều xe ô tô đi cùng chiều phía trước xe ô tô do Lưu Văn H điều khiển, các xe lần lượt vượt 01 chiếc xe ô tô cứu hộ (xe chuyên dụng chở máy xúc). Sau khi nhìn thấy chiếc xe ô tô đi phía trước đang vượt qua khỏi chiếc xe cứu hộ đi cùng chiều (xe vẫn đang ở làn đường ngược chiều) thì Lưu Văn H cũng ra tín hiệu xi nhan và điều khiển xe ô tô để vượt. Trong lúc đang điều khiển xe vượt chiếc xe ô tô trên, thì nhìn thấy 02 chiếc xe mô tô đi ở làn đường ngược chiều. Xe mô tô biển kiểm soát 12T1-236.xx do Lý Đình K, sinh năm 2000 điều khiển phía sau chở Lý Tử L, sinh năm 2000 cùng trú tại thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn điều khiển đi phía trước, xe mô tô biển kiểm soát 29V5 - 348.xx do Hoàng Văn L, sinh năm 1984, trú tại xóm N, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng điều khiển đi phía sau. Lúc này, Lý Đình K nhìn thấy xe ô tô của Lưu Văn H vượt lên nên đã phải điều khiển xe đi chậm lại và ép sát vào lề đường bên phải để tránh và nhường đường thì xe mô tô do Hoàng Văn L điều khiển không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm vào đuôi xe mô tô của Lý Đình K, làm Hoàng Văn L bị ngã văng ra bên trái đường. Lúc này, xe ô tô tải 29H - 844.xx do Lưu Văn H điều khiển đang vượt đi đến (ở khu vực giữa đường, 2/3 xe nằm ở làn đường ngược chiều), Lưu Văn H đánh lái sang phải để tránh nhưng bánh xe phía sau bên lái xe ô tô của Lưu Văn H đã cán qua phần đầu của Hoàng Văn L gây tai nạn. Lưu Văn H dừng xe xuống kiểm tra thấy Hoàng Văn L đã tử vong nên đã đến Công an trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận thông tin, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Lãng tổ chức khám nghiệm hiện trường xác định: Tại nơi xảy ra tai nạn được mô tả theo hướng T - Đ thuộc địa thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là đường hai chiều được trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng ở giữa, mặt đường rộng 8,0m, mép đường bên trái rộng 0,5m, mép đường bên phải rộng 0,7m, hai bên đường có rãnh thoát nước.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Xác định các dấu vết, điểm mốc như sau chọn cột Km4 + 600 nằm phía bên phải hướng T - Đ làm điểm mốc và mép đường bên trái Quốc lộ 4A hướng T - Đ làm chuẩn, cụ thể xác định các dấu vết đo đạc như sau:

Số (1) là vị trí của xe mô tô biển kiểm soát 12T1-236.xx được dựng ở bên trái đường hướng T – Đ, phần đầu xe hướng T, phần đuôi xe hướng Đ, trục bánh trước cách mép đường bên trái 0,1m, trục bánh sau trùng với mép đường. Khoảng cách trục bánh trước của xe mô tô 12T1-236.xx đến cột Km4+600 Quốc lộ 4A là 20,1m.

Số (2) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 29V5-348.xx đang nằm đồ ngang đường, sườn xe bên trái tiếp giáp với mặt đường, bánh xe phía trước nằm trên miệng rãnh thoát nước. Đo thẳng vuông góc trục bánh trước đến mép đường bên trái là 0,6m. Đo thẳng vuông góc trục bánh sau đến mép đường bên trái là 0,4m. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô 29V5-348.xx đến trục bánh trước xe mô tô 12T1-236.xx là 5,3m.

Số (3) là vị trí của nạn nhân đang nằm trên mặt đường, lưng của nạn nhân tiếp giáp với mặt đường, đầu của nạn nhân hướng mép đường bên phải, hai chân của nạn nhân duỗi thẳng hướng mép đường bên trái. Khoảng cách từ điểm giữa hai bàn chân nạn nhân đến trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 29V5-348.xx là 0,7m; khoảng cách từ đầu nạn nhân đến trục bánh sau của xe mô tô 29V5 348.xx là 2,0m. Đo thẳng vuông góc từ điểm giữa hai bàn chân nạn nhân đến mép đường bên trái là 1,15m; đo thẳng vuông góc từ đầu nạn nhân đến mép đường bên trái là 2,50m.

Số (4) là vị trí đầu vết lốp xe có diện tích là 0,9m x 0,17m, nằm ở chiều đường bên trái hướng T - Đ, có chiều hướng từ trước về sau (hướng T về Đ). Khoảng cách từ đầu nạn nhân đến đầu vết lốp là 2,9m. Đo thẳng vuông góc đầu vết lốp đến mép đường bên trái là 2,7m. Khoảng cách từ đầu vết lốp đến trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 29V5-348.xx là 3,9m. Đo thẳng vuông góc cuối vết lốp đến mép đường bên trái là 3,06m.

Số (5) là vị trí dấu vết mài trượt đứt quãng, liên tục để lại trên mặt đường, có chiều hướng từ trước về sau (chiều hướng Đ về T) có diện tích là 4,65m x 0,01m. Đo thẳng vuông góc đầu vết mài trượt đến mép đường bên trái là: 0,7m. Vị trí của cuối vết mài trượt nằm trên mép đường bên trái, tại vị trí để chân nhằm bên trái người điều khiển của xe mô tô biển kiểm soát 29V5-348.xx.

Số (6) là vị trí xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx, đầu xe hướng Đ, đuôi xe hướng T, đang đỗ bên phải đường khoảng cách từ trục bánh số 2 bên trái xe đến vị trí đầu vết mài trượt là 26,45m. Đo thẳng vuông góc trục bánh số 2 bên trái xe đến mép đường bên trái là 5,15m. Đo thẳng vuông góc trục bánh số 1 bên trái xe đến mép đường bên trái là 5,6m.

Quá trình tổ chức khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ các đồ vật, tài liệu sau: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx; 01 giấy đăng ký xe ô tô 29H – 844.xx, mang tên chủ xe Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại và vận tải M; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA 1837390, biển đăng ký 51C-878.47 có hiệu lực đến hết ngày 10/01/2024; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số CI123CB0049569, của xe ô tô 29H-844.xx cấp ngày 21/02/2023; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29V5 – 348.xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển kiểm

soát 29V5-348.xx mang tên Nguyễn Văn D; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 040084002460 mang tên Hoàng Văn L; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn L; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 236.xx; 01 đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 12T1-236.xx, mang tên Lý Đình K; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lý Đình K; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số: 22XM 220503904, Biển kiểm soát 12T1-236.xx; 01 giấy phép lái xe hạng A1, D mang tên Lưu Văn H.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 120/GĐKT-ĐK ngày 14-1-/2023 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới L Kết luận: Tình trạng an toàn kỹ thuật xe cơ giới, đối với:

+ Xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx: Tại thời điểm kiểm tra các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 29V5 - 348.xx: Tại thời điểm kiểm tra các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 12T1236.xx: Tại thời điểm kiểm tra các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1075/KLGDTT - PC09 ngày 25-10-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Nguyên nhân chết của Hoàng Văn L: Chấn thương sọ não.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, lời khai của Lưu Văn H, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ thu thập được; xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn trên là do lỗi hỗn hợp giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx do Lưu Văn H điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát 29V5 - 348.xx do Hoàng Văn L điều khiển. Khi Lưu Văn H đánh lái sang phải để tránh nhưng bánh xe phía sau bên lái xe ô tô của Lưu Văn H đã cán qua phần đầu của Hoàng Văn L gây tai nạn; cụ thể lỗi như sau: Lưu Văn H khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đã vượt xe không đúng quy định vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Khoản 2 Điều 14 quy định vượt xe: “xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt”. Hoàng Văn L khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi gặp chướng ngại vật. Vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe: “Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình” và Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, quy định các trường hợp phải giảm tốc độ: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. Có chướng ngại vật trên đường”.

Theo kết quả biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể hồi 22 giờ 45 phút, ngày 21-10-2023 đối với Lưu Văn H đã kết luận: Tại thời điểm kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể là 0mg/l khí thở.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm danh mục miễn dịch II, chất gây nghiện đối với Lưu Văn H, thời điểm lấy mẫu 23-10-2023 kết quả: Không tìm thấy.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 26-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên. Về phần bồi thường thiệt hại, bị cáo trình bày trước khi mở phiên tòa, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, cụ thể bị cáo và gia đình bị hại thỏa thuận thống nhất tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Bị cáo đề nghị Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận về bồi thường thiệt hại nói trên giữa bị cáo và gia đình bị hại.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Hoàng Văn L là ông Hoàng Văn C trình bày: Về phần bồi thường thiệt hại, trước khi mở phiên tòa thì gia đình anh và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau, cụ thể bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng); ngoài ra không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Về phần hình phạt, ông đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Đức T trình bày: Chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29H – 844.xx sau khi tai nạn không hư hỏng gì nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Đối với yêu cầu bồi thường, anh và bị cáo đã tự thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại hết cho gia đình bị hại nên không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại, cụ thể: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại với số tiền là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo Lưu Văn H 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D số 010118041578, cấp ngày 21-4-2022.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai phạm của mình, rất ăn năn hối hận, mong được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn Cường, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Đức Toàn, vắng mặt người làm chứng anh Lý Tử L, anh Lý Đình K xét thấy người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến phiên tòa ngày hôm nay. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định về thương tích và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21-10-2023 tại KM4 + 580, Quốc lộ A, thuộc thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx do Lưu Văn H điều khiển hướng T – Đ với người điều khiển xe mô tô 29V5-348.xx do Hoàng Văn L điều khiển va chạm vào xe mô tô 12T1-236.xx do Lý Đình K điều khiển phía trước dẫn đến Hoàng Văn L bị ngã ra đường và Hoàng Văn L bị xe ô tô của Lưu Văn H cán qua đầu tử vong. Nguyên nhân tai nạn do Lưu Văn H điều khiển xe vượt xe ô tô không đúng quy định. Vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ “xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt”. Hành vi của Lưu Văn H vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến hậu quả tai nạn giao thông chết người xảy ra đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì

vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo Lưu Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm tới khách thể là trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi và có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, tuy nhiên do không tuân thủ đầy đủ các quy định khi tham gia giao thông đường bộ mà bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại như đã nêu trên.

[5] Về phần bồi thường thiệt hại, bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận xong số tiền bồi thường thiệt hại là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), bị cáo đề nghị Tòa án ghi nhận việc thoả thuận về bồi thường thiệt hại nói trên giữa bị cáo và gia đình bị hại. Xét thấy sự thoả thuận này giữa bị cáo và gia đình bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và gia đình bị hại, cụ thể: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). ngoài ra không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

[6] Để có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Xét thấy bị cáo Lưu Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình tại ngoại ở địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, không có hành vi vi phạm pháp luật. Xét trong vụ tai nạn bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng là đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[11] Theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 còn có hình phạt bổ sung là người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên theo biên bản xác minh ngày 03-01-2024 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, thành phố Hà Nội bị cáo Lưu Văn H không có tài sản riêng, nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng có lỗi một phần của bị hại do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Lưu Văn H 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D số 010118041578, cấp ngày 21-4-2022 do không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án.

[13] Đối với vật chứng, tài sản, tài liệu cơ quan điều tra đang tạm giữ qua điều tra xác định được chủ sở hữu và chủ sở hữu có đơn xin để quản lý sử dụng nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho các chủ sở hữu gồm: 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-844.xx; 01 giấy đăng ký xe ô tô 29H – 844.xx, mang tên chủ xe Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại và vận tải M; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 1837390, biển đăng ký 51C-878.xx, có hiệu lực đến hết ngày 10/01/2024; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số CI123CB0049569 của xe ô tô biển kiểm soát 29H-844.xx cấp ngày 21/02/2023 cho anh Nguyễn Đức T người được anh Nguyễn Quang T giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại và vận tải M là chủ sở hữu theo ủy quyền; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 29V5 – 348.xx; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển kiểm soát 29V5-348.xx mang tên Nguyễn Văn D; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 040084002460 mang tên Hoàng Văn L cho anh Hoàng Văn C đại diện gia đình quản lý; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 236.xx; 01 (một) đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 12T1-236.xx mang tên Lý Đình K, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 240188015791 mang tên Lý Đình K; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 22XM 220503904, biển kiểm soát 12T1-236.xx cho anh Lý Đình K là chủ sở hữu.

[14] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, trước khi mở phiên tòa, bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của các bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại, do đó bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[16] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và các nội dung liên quan là đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 29-02-2024.

Giao bị cáo Lưu Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, thành phố Hà Nội trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại, cụ thể: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại với số tiền là 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lưu Văn H 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D số 010118041578, cấp ngày 21-4-2022.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-02-2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp tới quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh